

Số: 2338 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 08 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động hoặc nghỉ việc không hưởng lương của Công ty TNHH MTV Tư vấn và Giáo dục Hoàng Đức theo Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19;

Căn cứ Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19;

Trên cơ sở Kế hoạch số 4979/KH-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Trên cơ sở Văn bản số 5406/UBND-KGVX ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Kế hoạch số 4979/KH-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Xét đề nghị của Chủ tịch UBND thành phố Biên Hòa tại Tờ trình số 8435/TTr-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2020 về việc hỗ trợ người lao động tạm hoãn hợp đồng lao động hoặc nghỉ việc không hưởng lương do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 251/TTr-LĐTBXH ngày 03 tháng 7 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động hoặc nghỉ việc không hưởng lương của Công ty TNHH MTV Tư vấn và Giáo dục Hoàng Đức theo Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày



24 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ gồm 40 người lao động, với số tiền là 72.000.000 đồng (bảy mươi hai triệu đồng chẵn).

Nguồn kinh phí hỗ trợ người lao động được sử dụng từ nguồn ngân sách thành phố Biên Hòa (50% dự phòng ngân sách thành phố năm 2020 và nguồn cải cách tiền lương còn dư ngân sách thành phố).

(Danh sách đính kèm theo Quyết định)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao UBND thành phố Biên Hòa chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội hợp đồng với Bưu điện cùng cấp chi trả kịp thời, đúng đối tượng; kiểm tra, rà soát đảm bảo việc chi trả đúng đối tượng, minh bạch, công khai, chống trùng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Bưu điện tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Biên Hòa và các cá nhân tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hòa Hiệp



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG HOẶC NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG
DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN VÀ GIÁO DỤC HOÀNG ĐỨC
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2338 /QĐ-UBND ngày 08/7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phần xướng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Số số bảo hiểm	Thời gian tạm hoàn HĐLĐ/người không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ (Tên tài khoản, số tài khoản, ngân hàng)	Ghi chú
					Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(12)
1	Nguyễn Công Bình	Cán thiệp	Không xác định thời hạn	7515110713	01/04/2020	30/04/2020	1,800,000	Tên TK: Nguyễn Công Bình Số TK: 0481000768797 Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	
2	Nguyễn Công Danh	Hành chính	Không xác định thời hạn	4023266983	01/04/2020	30/04/2020	1,800,000	Tên TK: Nguyễn Công Danh Số TK: 101870445876 Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	
3	Trần Hồng Duyên	Cán thiệp	Không xác định thời hạn	7416117629	01/04/2020	30/04/2020	1,800,000	Tên TK: Trần Hồng Duyên Số TK: 67010001013333 Ngân hàng TMCP Dầu tư & PTVN	
4	Nguyễn Tấn Đạt	Cán thiệp	Không xác định thời hạn	8322379287	01/04/2020	30/04/2020	1,800,000	Tên TK: Nguyễn Tấn Đạt Số TK: 5990205601277 Ngân hàng Nông nghiệp và PTNN Việt Nam	
5	Đoàn Thị Tư Hậu	Cán thiệp	Không xác định thời hạn	7910019240	01/04/2020	30/04/2020	1,800,000	Tên TK: Đoàn Thị Tư Hậu Số TK: 0531000278985 Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	
6	Trần Thị Hải	Cán thiệp	Không xác định thời hạn	7915312086	01/04/2020	30/04/2020	1,800,000	Tên TK: Trần Thị Hải Số TK: 0481000836980 Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	
7	Lê Thị Hằng	Cán thiệp	Không xác định thời hạn	7516101322	01/04/2020	30/04/2020	1,800,000	Tên TK: Lê Thị Hằng Số TK: 0481000806125 Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	
8	Lê Thị Hạnh	Cán thiệp	Không xác định thời hạn	4621018910	01/04/2020	30/04/2020	1,800,000	Tên TK: Lê Thị Hạnh Số TK: 103867604376 Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	
9	Nguyễn Thị Hiền	Cán thiệp	Không xác định thời hạn	7516191892	01/04/2020	30/04/2020	1,800,000	Tên TK: Nguyễn Thị Hiền Số TK: 0481000836984 Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phần xướng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Số sổ bảo hiểm	Thời gian tạm hoãn HDLĐ/người không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ (Tên tài khoản, số tài khoản, ngân hàng)	Ghi chú
					Từ ngày/tháng năm	Đến ngày/tháng năm			
10	Phan Văn Hiệp	Cán thiệp	Không xác định thời hạn	4420510967	01/04/2020	30/04/2020	1,800,000	Tên TK: Phan Văn Hiệp Số TK: 67010001121555 Ngân hàng TMCP Đầu tư & PTVN	
11	Đỗ Thị Hoà	Cán thiệp	Không xác định thời hạn	3013058551	01/04/2020	30/04/2020	1,800,000	Tên TK: Đỗ Thị Hoà Số TK: 0481000806353 Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	
12	Mai Thị Quỳnh Hương	Cán thiệp	Không xác định thời hạn	4921120314	01/04/2020	30/04/2020	1,800,000	Tên TK: Mai Thị Quỳnh Hương Số TK: 1013998515 Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	
13	Sầm Thị Hương	Cán thiệp	Không xác định thời hạn	6422682971	01/04/2020	30/04/2020	1,800,000	Tên TK: Sầm Thị Hương Số TK: 040029438082 Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín	
14	Nguyễn Thị Hương	Cán thiệp	Không xác định thời hạn	7516144979	01/04/2020	30/04/2020	1,800,000	Tên TK: Nguyễn Thị Hương Số TK: 0481000806349 Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	
15	Nguyễn Thị Thu Lan	Hành chính	Không xác định thời hạn	4797084407	01/04/2020	30/04/2020	1,800,000	Tên TK: Nguyễn Thị Thu Lan Số TK: 135704070005228 Ngân hàng TMCP Phát triển TP HCM	
16	Nguyễn Thị Mỹ Lê	Cán thiệp	Không xác định thời hạn	4920786165	01/04/2020	30/04/2020	1,800,000	Tên TK: Nguyễn Thị Mỹ Lê Số TK: 1013998567 Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	
17	Nguyễn Thị Liên	Cán thiệp	Không xác định thời hạn	7915260057	01/04/2020	30/04/2020	1,800,000	Tên TK: Nguyễn Thị Liên Số TK: 0181003462041 Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	
18	Trần Thị Loan	Cán thiệp	Không xác định thời hạn	7722761472	01/04/2020	30/04/2020	1,800,000	Tên TK: Trần Thị Loan Số TK: 108867958123 Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	
19	Thông Thị Lũy	Hành chính	Không xác định thời hạn	7916192172	01/04/2020	30/04/2020	1,800,000	Tên TK: Thông Thị Lũy Số TK: 19032833564013 Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam	
20	Hoàng Thị Mỹ Ly	Cán thiệp	Không xác định thời hạn	4520811923	01/04/2020	30/04/2020	1,800,000	Tên TK: Hoàng Thị Mỹ Ly Số TK: 5900205541338 Ngân hàng Nông nghiệp và PTNN Việt Nam	
21	Hoàng Thị Mai	Cán thiệp	Không xác định thời hạn	7515103169	01/04/2020	30/04/2020	1,800,000	Tên TK: Hoàng Thị Mai Số TK: 0481000768816 Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	



TT	Họ và tên	Phòng, ban, phần xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Số sổ bảo hiểm	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/người không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ (Tên tài khoản, số tài khoản, ngân hàng)	Ghi chú
					Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm			
22	Lê Thị Mai	Hành chính	Không xác định thời hạn	7512067683	01/04/2020	30/04/2020	1,800,000	Tên TK: Lê Thị Mai Số TK: 62610000415854 Ngân hàng TMCP Dầu tư & PTVN	~
23	Nguyễn Thị Mai	Cán thiệp	Không xác định thời hạn	7512172553	01/04/2020	30/04/2020	1,800,000	Tên TK: Nguyễn Thị Mai Số TK: 0121000661272 Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	
24	Trần Thị Minh	Cán thiệp	Không xác định thời hạn	7513055534	01/04/2020	30/04/2020	1,800,000	Tên TK: Trần Thị Minh Số TK: 0121000703281 Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	
25	Phan Thị Niêm	Cán thiệp	Không xác định thời hạn	4217334595	01/04/2020	30/04/2020	1,800,000	Tên TK: Công ty TNHH MTV Tư vấn và Giáo dục Hoàng Đức Số TK: 0481000768317 Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	
26	Trình Hoàng Diễm Phúc	Cán thiệp	Không xác định thời hạn	7424417623	01/04/2020	30/04/2020	1,800,000	Tên TK: Trình Hoàng Diễm Phúc Số TK: 0481000849188 Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	
27	Nguyễn Quyền	Cán thiệp	Không xác định thời hạn	4621511655	01/04/2020	30/04/2020	1,800,000	Tên TK: Nguyễn Quyền Số TK: 25001011938417 Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam	
28	Nguyễn Thị Sáu	Cán thiệp	Không xác định thời hạn	7516191893	01/04/2020	30/04/2020	1,800,000	Tên TK: Nguyễn Thị Sáu Số TK: 5904205049171 Ngân hàng Nông nghiệp và PTNN Việt Nam	
29	Hồ Thị Thảo	Cán thiệp	Không xác định thời hạn	7516144857	01/04/2020	30/04/2020	1,800,000	Tên TK: Hồ Thị Thảo Số TK: 67010000971702 Ngân hàng TMCP Dầu tư & PTVN	
30	Dương Thị Phương Thảo	Cán thiệp	Không xác định thời hạn	7516173421	01/04/2020	30/04/2020	1,800,000	Tên TK: Dương Thị Phương Thảo Số TK: 67010000984506 Ngân hàng TMCP Dầu tư & PTVN	
31	Dương Thị Thơm	Cán thiệp	Không xác định thời hạn	7523747295	01/04/2020	30/04/2020	1,800,000	Tên TK: Dương Thị Thơm Số TK: 181610301000235 Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam	
32	Nguyễn Thị Thơm	Cán thiệp	Không xác định thời hạn	7915025973	01/04/2020	30/04/2020	1,800,000	Tên TK: Nguyễn Thị Thơm Số TK: 0481000792176 Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	
33	Hoàng Thị Thu	Cán thiệp	Không xác định thời hạn	7516101324	01/04/2020	30/04/2020	1,800,000	Tên TK: Hoàng Thị Thu Số TK: 0481000806227 Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phần xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Số sổ bảo hiểm	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/ngỉ không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ (Tên tài khoản, số tài khoản, ngân hàng)	Ghi chú
					Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm			
34	Nguyễn Thị Hoài Thương	Cán thiệp	Không xác định thời hạn	7911301877	01/04/2020	30/04/2020	1,800,000	Tên TK: Nguyễn Thị Hoài Thương Số TK: 17710000081173 Ngân hàng TMCP Dầu tư & PTVN	
35	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Cán thiệp	Không xác định thời hạn	7515104742	01/04/2020	30/04/2020	1,800,000	Tên TK: Nguyễn Thị Thanh Thủy Số TK: 67010001017274 Ngân hàng TMCP Dầu tư & PTVN	
36	Đàm Thị Trinh	Cán thiệp	Không xác định thời hạn	6622863309	01/04/2020	30/04/2020	1,800,000	Tên TK: Đàm Thị Trinh Số TK: 700011998366 Ngân hàng Shinhan	
37	Nguyễn Thị Thanh Tươi	Cán thiệp	Không xác định thời hạn	4620396145	01/04/2020	30/04/2020	1,800,000	Tên TK: Nguyễn Thị Thanh Tươi Số TK: 108869146536 Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	
38	Nguyễn Thị Tuyết	Hành chính	Không xác định thời hạn	7526563697	01/04/2020	30/04/2020	1,800,000	Tên TK: Nguyễn Thị Tuyết Số TK: 0481000849196 Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	
39	Phan Hữu Vinh Xuân	Cán thiệp	Không xác định thời hạn	4621522037	01/04/2020	30/04/2020	1,800,000	Tên TK: Phan Hữu Vinh Xuân Số TK: 0161001634194 Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	
40	Đào Thị Yến	Cán thiệp	Không xác định thời hạn	7516147637	01/04/2020	30/04/2020	1,800,000	Tên TK: Đào Thị Yến Số TK: 0481000806229 Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	
Tổng Cộng: 40 người							72.000.000		

Số tiền bằng chữ: Bảy mươi hai triệu đồng chẵn

